

Bản án số: **128/2021/HS-ST**

Ngày: 22/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đỗ Đắc Tiến;

- Ông Trần Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 17/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HS ngày 07/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Gia Đ**; **Sinh năm: 1993**; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Số 16/301, Ngõ Gia Tự, phường Đ Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Gia Tám (*đã chết*); Con bà: Huỳnh Thị Thu Thủy; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 131, lập ngày 28/01/2021, tại C an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nhân thân: Ngày 23/12/2013, UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Gia Đ, thời hạn là 24 tháng, tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội số VI Hà Nội.

- Bản án số: 156/2017/HSST ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Gia Đ 12 tháng tù, về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Ra trại ngày 30/3/2018 (*Đã được xóa án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, C an thành phố Hà Nội; (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại: Anh Timothy Van Tonder; Sinh năm: 1995; Quốc tịch: Nam Phi; Tạm trú tại: Ngõ 4, Đại Lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Người phiên dịch: Anh Nguyễn Thành C; Sinh năm: 1995; HKTT: Số 206, Nguyễn Văn Cừ, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: Ngõ 4, Đại Lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đoàn Thị Ngọc M; Sinh năm: 1991; HKTT: Xóm 5, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Nơi ở: Chung cư Hateco Apollo, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

(*Bị hại, Người phiên dịch, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/01/2021, Nguyễn Gia Đ do không có việc làm ổn định, nên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó Đ đem theo chiếc vạm phá khóa đã chuẩn bị sẵn và đi đến địa bàn phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/01/2021, Đ đi bộ đến số nhà 6, ngõ 4, Đại Lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29S6-052.34 của anh Timothy Van Tonder (*Sinh năm: 1995; Quốc tịch: Nam Phi*) để ở trước cửa nhà, không khóa cổ, khóa càng. Đ quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ nên đã dùng vạm phá ổ khóa của xe máy. Sau khi phá khóa xe nhưng do không nổ được máy nên Đ đã dắt bộ xe máy, đi được một đoạn thì Đ gặp và thuê một người lái xe ôm C nghệ Grab (*không xác định được nhân thân*) đẩy xe đến cây xăng Lê Đ Thọ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm để đổ xăng, nhưng do không có tiền đổ xăng nên Đ tiếp tục dắt xe đi đến đường Vườn Cam thuộc địa bàn phường Mễ Trì,

quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 05 giờ ngày 20/01/2021, Đ bị tổ C tác của C an phường Mễ Trì tuần tra, kiểm soát, phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở C an phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm để làm rõ.

Vật chứng tạm giữ, gồm có: 01 chiếc xe máy Honda AirBlade, màu đỏ-đen, BKS: 29S6- 052.34; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0366.355.345; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony F3116, màu đen, gắn sim số: 0522.425.040 và 01 chiếc vạm phá khóa.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 69/KLĐGTS ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ, BKS: 29S6-052.34, số khung: 745017, số máy: 797484, đăng ký lần đầu ngày 11/7/2011, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 10.500.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu năm trăm nghìn đồng)./.”

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Gia Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai đã thực hiện 02 vụ trộm cắp khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/6/2019, Đ trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K1-635.22 của anh Nguyễn Đình Tùng (Sinh năm: 1994; HKTT: Xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa) dựng trước cửa quán Internet tại số 8, ngõ 529, Ngõ Gia Tự, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Sau khi trộm cắp xe, Đ đem xe đến bán cho một người đàn ông tên Trường (không xác định được nhân thân) ở Phố Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội được số tiền 3.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu đồng). Số tiền này Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 133/KLĐGTS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 29K1-635.22, số khung: C100M012870, số máy: 100MI0128707, đăng ký lần đầu năm 1994, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 1.000.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu đồng)./.”

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/01/2021, Đ dùng vạm phá khoá trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, Đ không nhớ BKS (chưa xác định được bị hại) tại khu vực Học viện Nông nghiệp 1, xã Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Sau đó Đ nhờ bạn là Nguyễn Tuấn Mạnh (Sinh năm: 1996; HKTT: Tổ 5, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) giới thiệu bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 3.500.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng), Đ cho Mạnh 500.000 đồng, số tiền còn lại Đ chi tiêu cá nhân hết.

Đối với hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 29K1-635.22 màu nâu của anh Nguyễn Đình Tùng, ngày 22/6/2019, do tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên ngày 15/4/2021, C an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 287/QĐ-XPVPHC-CANTL, đối với Nguyễn Gia Đ, về hành vi: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 15 của Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.500.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với đối tượng tên Trường, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với vụ trộm cắp xe máy tại khu vực Học viện Nông nghiệp 1, xã Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được bị hại và do đối tượng Nguyễn Tuấn Mạnh không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì, nên ngày 31/3/2021, Cơ quan điều tra, C an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản này và phần tài liệu có liên quan đến đối tượng Nguyễn Tuấn Mạnh để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda AirBlade, BKS: 29S6-052.34, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Đoàn Thị Ngọc M (*Sinh năm: 1991; HKTT: Xóm 5, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định*). Chị M cho anh Timothy Van Tonder mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 31/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra, C an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Timothy Van Tonder. Anh Timothy Van Tonde nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Anh Nguyễn Đình Tùng không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số: 116/CT-VKSNTL ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Gia Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Điều luật quy định:

“*Điều 173. Tội trộm cắp tài sản*

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ”

Tại phiên tòa, bị cáo Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối

với bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cũng là bài học cho bị cáo trở thành người C dân tốt cho xã hội.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Gia Đ, đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần đi cai nghiện bắt buộc và một lần bị kết án về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị: 01 (Một) chiếc vạm phá khóa; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0366.355.345; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony F3116, màu đen, gắn sim số: 0522.425.040, là phương tiện phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 20/01/2021, tại số nhà 6, ngõ 4, Đại Lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Gia Đ đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29S6-052.34, trị giá 10.500.000 đồng (*Bằng chữ: Mười triệu, năm trăm nghìn đồng*) của anh Timothy Van Tonder.

Bị cáo khai nhận tội. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, trao trả bị hại. Bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Gia Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đ về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có nhân thân xấu, đã một lần đi cai nghiện bắt buộc và một lần bị kết án về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đã được xóa án tích, nhưng không làm bài học cho bị cáo, bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đ từ 12 tháng

đến 15 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị: 01 (Một) chiếc vam phá khóa; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0366.355.345; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony F3116, màu đen, gắn sim số: 0522.425.040, là phương tiện phạm tội của bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của Người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia Đ **15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2021.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc vam phá khóa;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn sim số: 0366.355.345; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sony F3116, màu đen, gắn sim số: 0522.425.040 *(Có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 173, lập ngày 14/5/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).*

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Lưu HS, VP.

Nơi nhận :

- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
- Đại diện gia đình bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Lưu HS, VP.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;
- Đại diện gia đình bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Lưu HS, VP.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- C an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy